

Bản án số: 45/2017/HSST

Ngày 01/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Ma Ngọc Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lê Xuân Tiếu
- Ông Hà Quang Phụng

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Dương Văn Tiến, Thư ký Toà án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên toà: Ông Hoàng Minh Tú, Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 9 năm 2017, tại Tóa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2017/HSST ngày 08/8/2017 đối với bị cáo:

Mạc Cao C; Tên gọi khác: Không; sinh ngày 22/10/1993;

- Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Nà Ngạn, xã Yên Lập, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang;

- Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Chức vụ, Đoàn, Đảng: Không.

- Bố đẻ: Mạc Cao Thành, sinh năm 1971; Mẹ đẻ: Nông Thị Hương, sinh năm 1978;

- Anh chị em ruột: Có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất;

- Vợ, con: chưa có;

- Tiền án: Không

- Tiền sự: Ngày 28/4/2016, bị công an huyện Chiêm Hóa xử phạt về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác.

- Nhân thân: Ngày 21/6/2017 bị Công an thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên khởi tố về tội Tàng trữ trái pháp chất ma túy.

- Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/6/2017 theo Lệnh tạm giam số 239 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. (có mặt).

* Bị hại: Ma Thị T, sinh năm 1944, trú tại: Thôn Nà Ngạn, xã Yên lập, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang. (có mặt).

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ma Thị T1, sinh năm 1964, trú tại: Thôn Bắc Muối, Xã Yên Lập, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang. (có mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Mạc Cao C bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 30/3/2017, Mạc Cao C trú tại thôn Nà Ngạn, xã Yên Lập, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang đang ở nhà thì thấy bà Ma Thị T (Bà nội của C) sinh năm 1944 ở cạnh nhà đến chơi nên C đã nảy sinh ý định sang nhà bà T để trộm cắp tài sản. Để thực hiện ý định của mình, C đưa 20.000đ và nhờ bà T đi mua sữa, mục đích để dụ bà không quay trở lại nhà mình. Sau khi bà T đi mua sữa, C đến nhà bà T quan sát thấy ông Mạc Cao Tăng (Ông nội của C) đang nằm ngủ ở trên giường nên C trèo qua tường nhà bếp vào trong nhà thấy 01 chiếc hòm tôn xanh cũ để ở cuối giường ngủ của ông Tăng cài đai khóa, nghĩ là trong chiếc hòm tôn cất giấu tài sản nên C lấy chiếc kéo sắt để trên nóc tủ ti vi của nhà bà T để cắt mở khóa chiếc hòm tôn. Mở được nắp hòm, C thấy ở dưới đáy hòm có 01 chiếc túi vải thổ cẩm bên trong đựng tiền. C lấy tiền ở trong chiếc túi cất giấu vào trong người, cùng lúc đó ông Tăng dậy và phát hiện C mở chiếc hòm của gia đình mình nên C bỏ chạy lên đồi cây sau nhà. Trên đường bỏ chạy C mang tiền ra đếm được 3.900.000đ (Ba triệu chín trăm nghìn đồng), sau đó C thuê chị Ma Thị T1 trú tại thôn Bắc Muối, xã Yên Lập, huyện Chiêm Hóa số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) chở C ra thôn Đàm Hồng 3, xã Ngọc Hội, huyện Chiêm Hóa để đón xe khách sang thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, số tiền trộm cắp được C đã chi tiêu cá nhân hết. Đến ngày 13/6/2017 C bị Công an thành phố Thái Nguyên bắt giữ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Trên cơ sở Kết luận điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa đã ra cáo trạng số 45/QĐ-KSĐT ngày 14/8/2017 truy tố bị cáo Mạc Cao C về tội *Trộm cắp tài sản* theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa giữ quyền công tố luận tội và tranh luận như sau:

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Mạc Cao C từ 07 tháng đến 09 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 của Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 589, 357 BLDS 2015; Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị hại và bị cáo cụ thể: Bị cáo Mạc Cao C phải bồi thường cho bà Ma Thị T số tiền 3.900.000đ.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 41, 42 của Bộ luật hình sự; Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự; Trả cho bà Ma Thị T 100.000đ (một trăm nghìn đồng) mà bà T1 giao nộp, do bà T1 không biết là tiền do phạm tội mà có; Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc hòm tôn xanh, cũ, đã qua sử dụng, phần mở khóa hòm tôn bị cắt đứt; 01 túi vải thổ cẩm; 01 chiếc kéo màu đen do người bị hại không yêu cầu lấy lại và do đã cũ không còn giá trị sử dụng.

- Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 09 giờ, ngày 30/3/2017, Mạc Cao C. trú tại: Thôn Nà Ngạn, xã Yên lập, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang đã có hành vi trộm cắp tài sản số tiền 3.900.000đ (ba triệu chín trăm nghìn đồng) của bà Ma Thị T sinh năm 1944 trú cùng thôn. Như vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố bị cáo Mạc Cao C về tội *Trộm cắp tài sản* theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý, mục đích trộm cắp tài sản (tiền) nhằm tiêu sài cá nhân. Bị cáo có nhân thân xấu có một tiền sự vào ngày 28/4/2016, bị công an huyện Chiêm Hóa xử phạt về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác. Ngoài ra, hiện bị cáo đang bị Công an thành phố Thái Nguyên khởi tố về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, và đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Thái Nguyên.

Tuy nhiên, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra, truy tố và phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, người bị hại xin giảm hình phạt cho bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các

điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự cần xem xét áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân và gây mất ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, gây dư luận xấu trong nhân dân. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống, xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục và làm gương phòng ngừa chung.

Đối với bà Ma Thị **T1**, quá trình điều tra xác định bà **T1** không biết trước đó C thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và đang trên đường chạy trốn nên không có căn cứ xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bà Ma Thị **T** yêu cầu bị cáo **Mạc Cao C** phải bồi thường số tiền 3.900.000đ. Bị cáo nhất chí bồi thường theo yêu cầu nói trên của người bị hại. Hội đồng xét xử áp dụng Điều 42 của Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 589, 357 BLDS 2015 Ghi nhận sự thỏa thuận: bị cáo **Mạc Cao C** phải bồi thường cho bà Ma Thị **T** số tiền 3.900.000đ.

Về vật chứng: Hội đồng xét xử xét cần áp dụng Điều 41, 42 của Bộ luật hình sự; Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự, Trả lại cho bà Ma Thị **T1** 100.000đ (một trăm nghìn đồng) mà bà Ma Thị **T1** giao nộp, do bà **T1** không biết là tài sản do phạm tội mà có; Chủ sở hữu hợp pháp bà Ma Thị **T** không yêu cầu lấy lại và các vật chứng đã cũ không còn giá trị sử dụng vì vậy cần tịch thu tiêu hủy 01 chiếc hòm tôn xanh, cũ, đã qua sử dụng, phần mở khóa hòm tôn bị cắt đứt; 01 túi vải thổ cẩm; 01 chiếc kéo màu đen. *(tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 01/9/2017 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa).*

Bị cáo phải án phí HSST và án Phí dân sự có giá ngạch và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Mạc Cao C** phạm tội "**Trộm cắp tài sản**".

- Về hình phạt: Áp dụng Khoản 1 Điều 138; Điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo **Mạc Cao C** 09 (chín) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 589, 357 Bộ luật dân sự 2015: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị hại và bị cáo như sau: Bị cáo **Mạc Cao C** phải bồi thường cho bà Ma Thị **T** số tiền 3.900.000đ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án đối với bản án có hiệu lực pháp luật của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền trên, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Mức lãi suất thực hiện theo Điều 357 Bộ Luật dân sự năm 2015.

- Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 41, 42 của Bộ luật hình sự; Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bà Ma Thị **T1** 100.000đ (một trăm nghìn đồng) do bà Ma Thị **T1** giao nộp; Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc hòm tôn xanh, cũ, đã qua sử dụng, phần mở khóa hòm tôn bị cắt đứt; 01 túi vải thổ cẩm; 01 chiếc kéo màu đen. *(tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 01/9/2017 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa).*

- Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Bị cáo Mạc Cao C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự có giá ngạch.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (có mặt) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (01/9/2017).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TQ;
- VKSND huyện Chiêm Hoá;
- VKSND tỉnh TQ; Sở tư pháp;
- Công an huyện Chiêm Hoá;
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hoá;
- Phòng HSNV, CA tỉnh TQ;
- Bị cáo;
- Người bị hại, người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ, Lưu trữ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ma Ngọc Trung

